TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẦM DƠI - TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 03 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Châu Trung Trực
Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Minh K, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp TT, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn Sỷ và bà Huỳnh Thị Lượng; có vợ: Đào Ánh Hồng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo khởi tố cho tại ngoại đến nay (có mặt).

Bị hại:
- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955
- Chị Bùi Kim C, sinh năm 1989

Người đại diện theo ủy quyền của ông H và chị C:
Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp TT, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/9/2017 Đỗ Minh K đi bộ từ nhà đến tiệm tạp hóa của chị H cùng ấp để mua mì tôm. Trên đường đi ngang qua nhà ông H ở ấp TT, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau K nhìn thấy nhà ông H mở cửa và không có người quản lý nên nảy sinh ý định vào nhà ông H kiếm tài sản để lấy trộm. K đi vào nhà và đi vào phòng ngủ của vợ chồng anh Nguyễn Văn T là con ông H, lúc này cửa phòng ngủ không khóa K nhìn thấy 01 cái điện thoại di động hiệu Sam sung J7 Prime của chị Bùi Kim C đang để trong rỗ mủ nên K dùng tay lấy điện thoại bỏ vào túi quần sọt của K. Sau khi lấy điện thoại xong K tiếp tục qua phòng ngủ của ông Nguyễn Văn H cách phòng ngủ của anh T 6,2m K thấy trong túi quần của ông H đang treo trong phòng có một cái bóp da, K dùng tay lấy cái bóp ra kiểm tra thấy bên trong có 84.000 đồng tiền Việt Nam và 01 tờ tiền Dollars Mỹ mệnh giá 5USD K lấy tất cả số tiền trên bỏ vào túi quần rồi đi về nhà.

Khi về nhà K lấy điện thoại Sam sung J7 Prime vừa trộm được của chị C bỏ vào bọc nilong và mang ra bụi cây lức cách nhà 37m cất giấu, còn số tiền 84.000 đồng và 5 USD K bỏ vào bóp của K. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày anh T, chị C, ông H phát hiện mất tài sản nên nghi ngờ K lấy trộm và trình báo công an xã TD. Qua làm việc K thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18 ngày 26/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện ĐD kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime còn 50% giá trị sử dụng = 2.995.000 đồng; 05USD (đô la mỹ) = 112.800 đồng; tiền Việt Nam là 84.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.191.800 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 33/KSĐT - KT ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Đỗ Minh K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Minh K từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Đỗ Minh K xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Nguyễn Văn T có đơn xin vắng mặt và yêu cầu: Về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự ông H và chị C đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Minh K đã khai nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Từ đó có căn cứ xác định: Vào khoảng 07 giờ

30 phút ngày 18/9/2017 trên đường đi bộ từ nhà của bị cáo ngang qua nhà ông H ở ấp TT, xã TD, huyện ĐD bị cáo đã lợi dụng việc nhà ông H không có người quản lý tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và lén lút vào nhà ông H chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime của chị C và 05USD, 84.000 đồng tiền Việt Nam của ông H. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 3.191.800 đồng.

[2] Xét thấy khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo K là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản chất tham lam nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó có đủ yếu tố kết luận bị cáo Đỗ Minh K đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của chủ sở hữu một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo đã có các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình thường trú tại địa phương chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của nhà nước; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có trình độ học vấn thấp do đó có phần hạn chế trong việc nhận thức pháp luật. Ngoài ra bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cần có một thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Từ những nhận định trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, người đại diện của bị hại là anh T xác định ông H và chị C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Minh K phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt: Bị cáo Đỗ Minh K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/01/2018). Giao bị cáo Đỗ Minh K cho Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Buộc bị cáo Đỗ Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- UBND xã TD;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

(Đã ký)

Biện Thị Nhung